| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN V**<br>**TỈNH NAM ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày: 16-11-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Trường Nam.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
Ông Nguyễn Văn Thể.
Ông Nguyễn Công Bằng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hải Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 11 năm 2022; đối với bị cáo:

**Đỗ Văn T**, sinh năm 1985; nơi sinh: tỉnh Nam Định.

ĐKHKTT, nơi cư trú: Xóm 4, đội 2, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Bình và bà Vũ Thị Dần; chưa có vợ, con.

Tiền án: Có 03 tiền án.

+ Ngày 15-4-2011 Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong ngày 18-01-2013.

+ Ngày 15-7-2014 Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong ngày 09-12-2016.

+ Ngày 19-9-2017 Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Nam Định xử phạt 6 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 44/HS-ST. Chấp hành xong ngày 22-7-2022.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21-6-2006 Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Nam Định xử phạt 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" . Đã được xóa án tích theo Nghị quyết số 33.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-7-2022 cho đến nay (Có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Đinh Thị Thanh T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước (Vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Ông Đỗ Văn B (Vắng mặt).

+ Anh Trần Văn T (Vắng mặt).

- *Người chứng kiến*:

+ Ông Phạm Anh V (Vắng mặt).

+ Ông Ngô Văn C (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn ra tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn T là đối tượng nghiện ma túy; nên khoảng 14 giờ ngày 25-7-2022, T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave biển kiểm soát 30H4-7290, đi từ nhà T ở xóm 4, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định, đến nhà Trần Văn T, ở xóm H, xã Q, huyện V, tỉnh Nam Định chơi (T và T quen biết nhau trong thời gian cùng chấp hành án tại trại giam T, tỉnh Thanh Hóa). Đến sáng ngày 26-7-2022, T một mình điều khiển xe mô tô từ nhà T đi theo hướng khu công nghiệp B để về nhà, trên đường về T dừng lại uống nước ở một quán ven đường thuộc huyện V. Tại đây T gặp một người bạn khác cũng tên là T trước đây có thời gian chấp hành án tại trại giam T, Thanh Hóa cùng T, người này giới thiệu cho T biết nhà mình ở gần trại tạm giam B, huyện V. Sau khi gặp và nói chuyện T rủ T đi mua ma tuý về để cùng sử dụng. T đồng ý và đưa chìa khoá xe mô tô cho T điều khiển chở T ngồi sau đi ra khu vực gần đường tàu, thuộc huyện V. Tại đây T dừng xe và hỏi mua được 01 gói ma tuý heroine có đặc điểm vỏ ngoài là giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng với giá 100.000đ của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Sau khi T trả tiền mua ma túy, T cầm gói ma túy ở tay trái và T điều khiển xe chở T theo đường cũ để đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến Khu công nghiệp B thuộc thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định, T bảo T xuống xe đứng đợi để T đi có việc. Tại đây T đã bị công an đang làm nhiệm vụ kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an đã lập biên

bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ, niêm phong số ma tuý của T trong phong bì thư ký hiệu M, quá trình làm việc Công an đã tiến hành lấy mẫu và niêm phong nước tiểu của T trong phong bì thư ký hiệu N, thu giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave màu đỏ, đen, bạc, BKS 30H4- 7290 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màn hình cảm ứng, mặt trước màu trắng, mặt sau màu ghi.

Tại bản kết luận giám định số 1097/GĐKTHS ngày 28/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) gói giấy bạc có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,121 gam.

Tại bản kết luận giám định số 1098/GĐKTHS ngày 05/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Có tìm thấy thành phần các chất gồm Methamphetamine, Codeine, Morphine và MAM-6 trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong gửi giám định. Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục các chất ma túy theo quy định của Chính phủ. Codeine, Morphine và MAM-6 là các sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong nước tiểu.

Tại bản Cáo trạng số: 47/CT-VKSVB ngày 12-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa sơ thẩm:*

- Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về điều luật: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và vật chứng liên quan mà cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVO, điện thoại đã qua sử dụng; nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định; các lời khai của bị cáo, của người làm chứng tại cơ quan điều tra... Nên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 26-7-2022 tại khu vực  Khu công nghiệp B thuộc thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định. Đỗ Văn T đang có hành vi cất giấu trái phép trên người 01 gói nhỏ ma túy loại heroine có khối lượng 0,121 gam (Không phẩy một trăm hai mươi mốt gam), nhằm mục đích sử dụng, thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố và luận tội hành vi của bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm", theo quy định tại điểm o khoản 2 điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự cũng như năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội. Do đó, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bản thân và thấy cần phải áp dụng loại hình phạt, mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Nên, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và động cơ mục đích phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét thấy cần phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy, với mục đích để sử dụng cho bản thân. Nên, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô BKS 30H4- 7290 là của ông Đỗ Văn B - Là bố đẻ của bị cáo T, ông B không biết việc T sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy. Công an huyện V đã trả lại chiếc xe trên cho ông Đỗ Văn B là đúng.

- Đối với 02(hai) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định bên trong có chứa mẫu vật giám định; Tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màn hình cảm ứng, Xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 24-7-2022 của Đỗ Văn T; Công an huyện V, tỉnh Nam Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ là có căn cứ.

[8] Đối với người đàn ông tên T chở T đi mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy; do không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể của những người này; nên Công an huyện V, tỉnh Nam Định tách ra điều tra xử lý sau là cần thiết.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 06 (Sáu) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 27-7-2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

+) 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi số 1097/KL-KTHS, "Kính gửi: Cơ quan CSĐT-CAH. V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ Đỗ Văn T, sinh năm 1985. Phạm tội về ma túy, ngày 26-7-2022…".

+) 01 niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, mặt trước có ghi số 1098/KL-KTHS "Kính gửi: Cơ quan CSĐT-CAH. V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ Đỗ Văn T, sinh năm 1985. Phạm tội về ma túy, ngày 26-7-2022…".

2.2. Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVO màn hình cảm ứng, mặt trước màu trắng, mặt sau màu ghi, điện thoại đã qua sử dụng; nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14-10-2022).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Đỗ Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS;
- UBND xã X, huyện X, tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu VP Tòa án.

**Phạm Trường Nam**